

Số: 525/2025/QĐ-PT

Đồng Tháp, ngày 08 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Hứa Quang Thông

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Chí Dũng

Bà Nguyễn Thị Võ Trinh

Thư ký phiên họp: Ông Lê Vũ Đình Quang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên họp: Bà Võ Thị Trang - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số: 72/2025/QĐST-DS ngày 03 tháng 6 năm 2025.

Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp (Tòa án nhân dân khu vực 8 – Đồng Tháp) đã căn cứ vào các Điều 48, điểm e khoản 1 Điều 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 623 của Bộ luật Dân sự, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc: “*Tranh chấp chia thừa kế quyền sử dụng đất*”, giữa:

1. *Nguyên đơn*: Bùi Minh C, sinh năm 1942.

Địa chỉ: Số C, đường P, phường L (Phường I, thành phố V), tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Bùi Minh C: Ông Đỗ Nhựt Q, sinh năm 1964. Địa chỉ Số C, khóm P, xã P (thị trấn C, huyện C), tỉnh Đồng Tháp (Hợp đồng ủy quyền ngày 02/4/2024); Bà Lê Thị Phương T, sinh năm 1969 và bà Lê Thị Khánh D, sinh năm 1974. Cùng địa chỉ: Số C, đường P, phường L (Phường I, thành phố V), tỉnh Vĩnh Long (Hợp đồng ủy quyền ngày 02/4/2024 và ngày 23/4/2025).

2. *Bị đơn*: Bùi Kim A, sinh năm 1950.

Địa chỉ: Số C, Tổ I, ấp A, xã P (xã A, huyện C), tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Bùi Kim A: Ông Đặng Minh G, sinh năm 1970. Địa chỉ Số D, đường L, phường N (P, Quận C), Thành phố Hồ Chí Minh (Hợp đồng ủy quyền ngày 16/4/2025).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Hồ Văn H, sinh năm 1970.

3.2. Phan Thị Cẩm C1, sinh năm 1975.

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã P (xã A, huyện C), tỉnh Đồng Tháp.

Tại Đơn kháng cáo đề ngày 06 tháng 6 năm 2025 của bà Bùi Minh C là nguyên đơn, kháng cáo đối với Quyết định sơ thẩm số: 72/2025/QĐST-DS ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp (Tòa án nhân dân khu vực 8 – Đồng Tháp), yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 72/2025/QĐST-DS ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp (Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp).

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ của bà Bùi Minh C cung cấp kèm theo đơn kháng cáo và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Cụ Bùi Duy C2, sinh năm 1914 (chết ngày 17/10/1993 theo Giấy chứng tử số 07 ngày 22/02/2006 và Trích lục khai tử số 31/TLKT-BS ngày 29/01/2024; chết ngày 06/6/1993 theo Giấy chứng tử số 43 ngày 12/12/1996 và Trích lục khai tử số 46/TLKT ngày 27/3/2025) và cụ Huỳnh Thị T1, sinh năm 1914 (chết ngày 27/6/1992 theo Giấy chứng tử số 42 ngày 12/12/1996 và Trích lục khai tử số 46/TLKT ngày 27/3/2025; chết ngày 27/5/1992 theo Giấy chứng tử số 06 ngày 22/02/2006 và Trích lục khai tử số 32/TLKT-BS ngày 29/01/2024).

Cụ C2 và cụ T1 có 04 người con gồm: Bùi Hữu Đ (sinh năm 1938, chết năm 1966), Bùi Minh C, Bùi Kim A và Bùi Hữu L (sinh năm 1953, chết năm 1969).

Bà Bùi Minh C yêu cầu hủy bỏ xác nhận của Ủy ban nhân dân xã A ngày 25/5/2007 về quan hệ của bà Bùi Kim A là con duy nhất; Hủy bỏ Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 16/9/2008 giữa bà Bùi Kim A và ông Hồ Văn H, bà Phan Thị Cẩm C1 đối với thửa đất số 1254; Yêu cầu chia thừa kế và yêu cầu được nhận di sản thừa kế đối với diện tích 8.354m² cụ thể: Thửa đất số 1254, tờ bản đồ số 03, diện tích 5.627m²/2 = 2.813,5m²; Thửa đất số 657, tờ bản đồ số 03, diện tích 1.657m²/2 = 837,5m²; Thửa đất số 658, tờ bản đồ số 03, diện tích 1.070m²/2 = 535m²; Thu hồi các giấy chứng nhận quyền sử dụng đất các thửa 657, 658, 1254 cấp ngày 28/6/2007.

Xét thấy, các thửa đất bà C yêu cầu có nguồn gốc của cụ Huỳnh Thị T1 được Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Đồng Tháp cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 20/7/1993 và hiện nay bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất này do bà Bùi Minh C đang giữ.

Theo Trích yếu về việc đơn xin xác nhận của bà Bùi Kim A đề ngày 19/5/2003 thể hiện: “...đến ngày 22 tháng 05 năm 2000 tôi mới làm đơn gửi UBND xã A và

Ban Tư pháp xã xin chia di sản thừa kế theo pháp luật có mời tôi và chị tôi ba lần chị tôi cũng luôn vắng mặt, Ban Tư pháp xã mới chuyển toàn bộ hồ sơ xuống Tòa án nhân dân huyện Châu Thành Đồng Tháp, ngày 03/10/2000 tôi gửi đơn TAND huyện Châu Thành DT được quý Tòa mời một lần chị tôi cũng vắng mặt, giấy mời của tôi Tòa giữ lại, đến ngày 24/10/2002 tôi lại gửi đơn đến quý Tòa lần nữa cũng không được mời ngày 19/02/2003 tôi gửi đơn yêu cầu hòa giải tranh chấp di sản thừa kế xin đóng tiền dự phí để được Tòa mời...”. Ngày 08/02/2006 Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp ban hành Quyết định đình chỉ việc giải quyết vụ án số 06/2006/QĐ-ĐC do bà A rút đơn khởi kiện.

Tại Công văn 224/UBND-TP ngày 06/5/2025 của Ủy ban nhân dân xã A về việc cung cấp thông tin: “...Đến ngày 18/12/2020, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả xã A do ông Trần Văn T2 (công chức tiếp nhận và trả kết quả) có tiếp nhận đơn yêu cầu Hòa giải tranh chấp đất đai của bà Bùi Minh C, sinh năm 1942 nhưng trong hồ sơ lưu tại xã không thể hiện kết quả giải quyết, hồ sơ chỉ lưu đơn và bản Fotocopy hồ sơ ngăn chặn việc bóc mộ của bà Bùi Minh C, không có biên bản hòa giải”.

Cụ Huỳnh Thị T1 chết ngày 27/6/1992 theo Giấy chứng tử số 42 ngày 12/12/1996 và Trích lục khai tử số 46/TLKT ngày 27/3/2025; chết ngày 27/5/1992 theo Giấy chứng tử số 06 ngày 22/02/2006 và Trích lục khai tử số 32/TLKT-BS ngày 29/01/2024. Căn cứ Điều 623 Bộ luật Dân sự quy định về thời hiệu thừa kế thì thời hiệu để người thừa kế yêu cầu chia di sản là 30 năm kể từ thời điểm mở thừa kế ngày 27/6/1992. Như vậy, bà C khởi kiện yêu cầu chia thừa kế lần cuối vào ngày 16/10/2023, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành cho rằng đã hết thời hiệu khởi kiện và đình chỉ giải quyết vụ án. Tuy nhiên, căn cứ các chứng cứ đã phân tích nêu trên thể hiện vụ việc tranh chấp chia thừa kế giữa các đương sự bắt đầu phát sinh từ năm 2000, năm 2006 và kéo dài đến năm 2020 chưa được giải quyết xong, thời điểm năm 2020, 2021 xảy ra tình hình dịch bệnh Covid-19.

Vì vậy, việc bà C nộp đơn khởi kiện khi đã hết thời hiệu thừa kế là do sự kiện bất khả kháng (dịch bệnh C). Do đó, áp dụng khoản 1 Điều 156 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định về thời gian không tính vào thời hiệu khởi kiện vụ án dân sự để giải quyết vụ án. Tòa án cấp sơ thẩm không trừ lại thời gian phát sinh sự kiện bất khả kháng (trừ 02 năm dịch bệnh Covid-19 năm 2020, 2021) mà ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án là chưa phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bà C cung cấp các tài liệu, chứng cứ nêu trên để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của bà C là có căn cứ. Do đó, lý do kháng cáo của bà Bùi Minh C là có cơ sở chấp nhận nên việc hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án và chuyển hồ sơ về cấp sơ thẩm tiếp tục giải quyết là khách quan do các tài liệu, chứng cứ bà C cung cấp phát sinh tình tiết mới.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết và tại phiên họp Hội đồng phúc thẩm đã tiến hành đúng trình tự thủ tục tố tụng theo quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bà Bùi Minh C, hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 72/2025/QĐST-DS ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện

Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp (Tòa án nhân dân khu vực 8 – Đồng Tháp) và chuyển hồ sơ về cấp sơ thẩm tiếp tục giải quyết theo quy định pháp luật.

Xét, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở chấp nhận.

Căn cứ vào điểm c khoản 5 Điều 314 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của bà Bùi Minh C.

2. Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số: 72/2025/QĐST-DS ngày 03 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp (Tòa án nhân dân khu vực 8 – Đồng Tháp) và giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân khu vực 8 – Đồng Tháp để tiếp tục giải quyết theo quy định.

3. Về án phí phúc thẩm: Bà Bùi Minh C không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:

- VKSND Tỉnh;
- Phòng TT, KT & THA TAND Tỉnh;
- TAND khu vực 8 – Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Đương sự;
- Lưu: VT, TDS, HSVA ^(Quang).

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

(Đã ký tên và đóng dấu)

Hứa Quang Thông